

Số: 05 /2019/ QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 17 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm Pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-CP ngày 25/7/2013 của Chính Phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 4 năm 2019 và thay thế Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ KH&ĐT;
- Cục kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin Tỉnh;
- Lưu: VT, BQL, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4
năm 2019 của UBND tỉnh Cao Bằng)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế và pháp luật có liên quan; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Ban Quản lý khu kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Ban Quản lý khu kinh tế có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, phân cấp ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền và các nhiệm vụ quyền hạn khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, cụ thể như sau:

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Hàng năm dự báo nhu cầu sử dụng lao động trong khu công nghiệp, khu kinh tế, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

đ) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý khu kinh tế trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan;

e) Theo phân cấp, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định công nghệ, đánh giá công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý khu kinh tế thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đăng ký đầu tư, cấp, điều chỉnh, thu hồi Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thỏa thuận ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư;

c) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định pháp luật về thương mại;

d) Chủ trì thực hiện kiểm tra, phối hợp với cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng tổ chức các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đối với khu công nghiệp, khu kinh tế;

đ) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế của nhà đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế;

e) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế;

g) Phối hợp với các đơn vị Công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

h) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, khu kinh tế và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

i) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

k) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý;

l) Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: Xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

m) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện pháp sản xuất sạch hơn, hình thành các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp hỗ trợ, khu, cụm liên kết ngành; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu công nghiệp trong trường hợp phải điều chỉnh quy hoạch xây dựng khu công nghiệp khi chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái;

n) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

o) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu theo thẩm quyền;

p) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế;

q) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển mô hình khu công nghiệp, khu kinh tế mới;

r) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền:

- Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế;

- Phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong khu kinh tế.

s) Xây dựng và trình các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:

- Quy hoạch xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế đã được phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Kế hoạch hàng năm và 05 năm về phát triển khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền;

- Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại khu kinh tế trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý khu kinh tế chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế;

c) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư công tại khu kinh tế theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Đề xuất danh mục dự án, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, ký hợp đồng BOT, BTO, BT, các hình thức hợp đồng khác theo pháp luật về đối tác công tư, các dự

án nhóm B, C theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA;

đ) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc tu sửa, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong khu kinh tế;

g) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, Quy hoạch xây dựng các khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

h) Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất và thực hiện các thẩm quyền khác về quản lý đất đai trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đất đai;

i) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật hoặc do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ sau khi được các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền ủy quyền:

a) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại khu công nghiệp, khu kinh tế trên cơ sở ủy quyền của Bộ Công Thương;

b) Điều chỉnh quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế nhưng không làm thay đổi cơ cấu quy hoạch; phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo pháp luật về xây dựng; cấp giấy phép quy hoạch xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng thuộc diện cấp giấy phép trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế; thực hiện thẩm quyền thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành đối với các dự án, công trình trong khu công nghiệp, khu kinh tế; cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng công trình; thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

c) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động, cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hàng năm; nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp thuê lại lao động, thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

d) Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

đ) Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các dự án đầu tư thuộc diện phải đăng ký trong khu công nghiệp, khu kinh tế; thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế; kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

5. Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn. Các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước khu công nghiệp, khu kinh tế thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban: Ban Quản lý khu kinh tế có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

1.1 Ban Quản lý làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

1.2 Trưởng Ban Quản lý là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động và hiệu quả hoạt động của khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp với người đứng đầu các Sở, các tổ chức Chính trị, xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý;

a) Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

b) Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý;

c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng và phó của cấp trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý theo quy định phân cấp.

1.3 Phó Trưởng ban.

Là người giúp Trưởng Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Quản lý và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng Ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Quản lý.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo Quy định của pháp luật.

3. Các phòng thuộc Ban:

3.1. Văn phòng;

3.2. Phòng Kế hoạch – Tổng hợp;

3.3. Phòng Quản lý đầu tư, quy hoạch xây dựng, tài nguyên và môi trường.

Việc thành lập phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo khối lượng công việc yêu cầu bố trí tối thiểu 07 biên chế trở lên. Đối với phòng chuyên môn, nghiệp vụ từ 07 đến 09 biên chế được bố trí 01 Phó Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng đối với phòng chuyên môn, nghiệp vụ từ 10 biên chế trở lên.

4. Các đơn vị trực thuộc:

4.1. Ban Quản lý cửa khẩu Tà Lùng

- Số lượng lãnh đạo ban: Trưởng ban và 01 Phó trưởng ban;

4.2. Ban Quản lý cửa khẩu Trà Lĩnh

- Số lượng lãnh đạo ban: Trưởng ban và 01 Phó trưởng ban;

4.3. Ban Quản lý cửa khẩu Sóc Giang

- Số lượng lãnh đạo ban: Trưởng ban và 01 Phó trưởng ban;

4.4. Ban Quản lý cửa khẩu Lý Vạn

- Số lượng lãnh đạo ban: Trưởng ban và 01 Phó trưởng ban;

Các Ban Quản lý cửa khẩu không có phòng, bộ phận trực thuộc.

4.5. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

4.5.1. Trung tâm Quản lý và Khai thác dịch vụ hạ tầng khu kinh tế

- Lãnh đạo: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Cơ cấu tổ chức :

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp;

+ Phòng Quản lý, khai thác dịch vụ hạ tầng;

+ Phòng Tài vụ.

4.5.2. Ban Quản lý Dự án đầu tư

- Lãnh đạo: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

- Cơ cấu tổ chức:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp;

+ Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ;

+ Phòng Tư vấn - Giám sát.

- Cấp phòng của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý khu kinh tế có Trưởng phòng, không quá 01 Phó Trưởng phòng và các viên chức thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế do Trưởng ban bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

3. Cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế do Trưởng ban quyết định theo quy định.

Điều 5. Về công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị

1. Công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban, trước thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý do Trưởng Ban Quản lý quyết định trong tổng biên chế công chức và tổng số người làm việc thuộc Ban Quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Về tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý do Trưởng ban quyết định theo phân cấp hiện hành.

4. Việc bố trí công tác đối với công chức, viên chức, người lao động của Ban Quản lý phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức, theo phẩm chất, năng lực sở trường đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật.

5. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất, khối lượng công việc thực tế tại cơ quan, đơn vị, Trưởng Ban Quản lý quyết định hoặc phân cấp cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc ký hợp đồng lao động theo quy định của Pháp luật để thực hiện các công việc nhiệm vụ cụ thể tại Ban Quản lý và đơn vị trực thuộc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Quản lý khu kinh tế

1. Tổ chức triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn cơ cấu tổ chức đã được Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Trên cơ sở quy định này và các văn bản pháp luật liên quan để tổ chức xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội Vụ

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện quy định này.

2. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có các văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên điều chỉnh, bổ sung, thay thế các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định này cho phù hợp./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Hoàng Xuân Ánh

